

Bản án số: **42 /2022/HS-ST**  
Ngày 19 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Văn Chương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Khắc Viện, ông Nguyễn Văn Sảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hạng A M**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1994 tại tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản P, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 06/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng Páo L, sinh năm 1972 và bà Giàng Thị L, sinh năm 1973; có vợ Mùa Thị S, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án (Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2015/HSST ngày 15/6/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm tù về tội Giết người. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 06/02/2022).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Vũ Trung Kiên - Luật sư Công ty Luật TNHH Vũ Kiên, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

Địa chỉ: MG4, 09 Vincom, phố Hà Huy Tập, tổ 13, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người làm chứng:* Anh Ngô Trung D, sinh năm 1980; vắng mặt;

Nơi cư trú: Tổ 8, phường Phan Thiết, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/3/2022, Hạng A M (sinh năm 1994, trú tại bản P, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La) đi tìm trâu của gia đình chăn thả ở khu vực đồi cây giáp ranh gần biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tại đây, M gặp một người đàn ông, qua nói chuyện bằng tiếng Mông, người này tự giới thiệu tên là Su, quốc tịch nước Lào và đặt vấn đề thuê M vận chuyển ma túy, nhưng M nói để suy nghĩ rồi trả lời sau; M có cho Su số điện thoại của mình rồi đi về nhà.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Su gọi điện cho M hỏi đang ở đâu, M trả lời đang ở gần chỗ gặp lúc sáng và Su hẹn gặp M, đến nơi Su tiếp tục đặt vấn đề thuê M vận chuyển ma túy Heroine và Hồng phiến từ huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang để đưa cho một người đàn ông (Su không nói cho M biết tên, địa chỉ, số điện thoại của người này, chỉ bảo khi nào M sang đến thành phố Tuyên Quang sẽ có người liên lạc để lấy ma túy). Đồng thời, Su nói sẽ trả cho M 5.000.000 đồng tiền công vận chuyển ma túy và khi giao ma túy xong, người nhận sẽ trả thêm 2.000.000 đồng tiền công; M đã nhất trí vận chuyển ma túy thuê cho Su.

Sau khi M đồng ý vận chuyển ma túy, Su cho M 02 viên nén ma túy Hồng phiến để sử dụng và đưa cho M 01 bộ quần áo; 01 đôi dép quai hậu màu nâu, cùng 01 gói ma túy Hồng phiến, bên trong gói bằng giấy bạc, bên ngoài bọc bằng bao cao su và 5.000.000 đồng tiền công vận chuyển. Ngoài ra, Su còn nói với M bên trong đế của mỗi chiếc dép đã cất dấu 01 gói ma túy Heroine.

Sau đó, M mặc bộ quần áo, cho gói ma túy bọc bằng bao cao su vào trong hậu môn cất giấu và đi đôi dép màu nâu có cất giấu ma túy ở trong đế dép mà Su đưa. Đồng thời, lấy 02 viên ma túy Hồng phiến Su cho ra sử dụng, rồi đón xe ôm từ xã Chiềng Khừa đến thị trấn Mộc Châu, sau đó đi xe ô tô khách đến Bến xe tỉnh Hoà Bình và chuyển xe ô tô khách đi đến Bến xe Mỹ Đình Thành phố Hà Nội, tiếp tục đón xe ô tô khách đi lên thành phố Tuyên Quang. Khoảng 21 giờ cùng ngày, còn cách thành phố Tuyên Quang 08km thì M xuống xe ô tô khách, sau đó đón xe taxi Biển kiểm soát 22A - 064.12 do anh Ngô Trung D (trú tại tổ 8, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang), lái xe của hãng Taxi Thành Tuyên để đi vào trung tâm thành phố. Do thấy M có nhiều biểu hiện nghi vấn, anh D đã lấy lý do đi vào Cửa hàng xăng dầu Km7, thuộc thôn 9, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang để M xăng, rồi gọi điện báo cho Công an thành phố Tuyên Quang.

Hồi 21 giờ 40 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đến Cửa hàng xăng dầu Km7 và tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hạng A M về hành vi vận chuyển ma túy trái phép; niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật. Hồi 10 giờ ngày 28/3/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Hạng A M, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 405/KL-KTHS ngày 31/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- 198 viên nén màu đỏ đựng trong phong bì A1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 19,698 gam.
- 02 viên nén màu xanh đựng trong phong bì A2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,202 gam.
- Số chất bột vón cục màu trắng đựng trong phong bì A2 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 45,661 gam.
- Số chất bột vón cục màu trắng đựng trong phong bì A3 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 30,493 gam.

Ngày 28/3/2022, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hạng A M, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Bản Cáo trạng số 46/CT-VKSTQ-P1 ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hạng A M về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng A M phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hạng A M từ 18 năm đến 19 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/3/2022).

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Do bị cáo không có tài sản, nên không đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng ma túy được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Túi niêm phong ký hiệu PS2 số 2005576, Tên vụ Hạng A M giám định ngày 28/3/2022” và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có năm hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín được niêm phong, mặt trên hộp ghi “01 đôi dép thu giữ của Hạng A M ngày 27/3/2022 tại thôn 9, xã Lương Vượng,

thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang” và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Hạng A M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (điện thoại đã qua sử dụng) và số tiền 594.000 đồng (*Năm trăm chín mươi tư nghìn đồng*) đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Trả lại cho bị cáo Hạng A M 01 máy tính bảng IPAD nhãn hiệu APPLE loại 32GB (máy đã qua sử dụng) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của bị cáo Hạng A M số tiền 4.406.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm linh sáu nghìn đồng*) là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí với tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, cư trú ở vùng giáp biên giới Việt - Lào. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của Luật sư, không bổ sung thêm ý kiến gì khác.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Hạng A M nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hạng A M tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám xét, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 27/3/2022, Hạng A M (sinh năm 1994, trú tại bản P, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La) đã có hành vi vận chuyển trái phép 200 viên nén ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 19,900 gam

và 76,154 gam ma túy loại Heroine cho đối tượng tên là Su từ xã Chiềng Khứa, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đến thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nhằm mục đích lấy 7.000.000 đồng tiền công (M đã nhận trước 5.000.000 đồng từ Su). Khi đang vận chuyển ma túy đến km7, Quốc lộ 2 (Tuyên Quang - Hà Nội) thuộc thôn 9, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang thì bị phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng toàn bộ tang vật. Tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Hạng A M vận chuyển là 96,054 gam. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết bị cáo Hạng A M phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hạng A M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình nhưng đã cố ý coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử và chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mình sống có ích cho xã hội mà còn tiếp tục có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy vì mục đích vụ lợi. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế của bị cáo và gia đình mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác phát triển, hành vi đó đi ngược lại với chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh chính trị tại địa phương, do vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp hiểu biết pháp luật không đầy đủ, cư trú ở vùng giáp biên giới Việt - Lào, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp cần xử phạt bị cáo Hạng A M mức án trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về luận cứ bào chữa của Luật sư, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định cho phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng ma túy được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Túi niêm phong ký hiệu PS2 số 2005576, Tên vụ Hạng A M giám định ngày 28/3/2022” và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có năm hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín được niêm phong, mặt trên hộp ghi “01 đôi dép thu giữ của Hạng A M ngày 27/3/2022 tại thôn 9, xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang” và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Hạng A M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (điện thoại đã qua sử dụng) và số tiền 594.000 đồng (*Năm trăm chín mươi tư nghìn đồng*) đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Trả lại cho bị cáo Hạng A M 01 máy tính bảng IPAD nhãn hiệu APPLE loại 32GB (máy đã qua sử dụng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của bị cáo Hạng A M số tiền 4.406.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm linh sáu nghìn đồng*) là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hạng A M đã vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 02/4/2022, Phó Trưởng Công an thành phố Tuyên Quang đã ra Quyết định số 000203/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Hạng A M, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Đối với đối tượng mà bị cáo Hạng A M khai tên là Su, người đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ; rút danh bạ điện thoại, sao kê lịch sử các cuộc gọi; uỷ thác điều tra và xác minh, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, lai lịch của đối tượng này, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với đối tượng mà bị cáo Hạng A M khai sẽ nhận ma túy từ bị cáo tại thành phố Tuyên Quang, nhưng do bị cáo không biết người này là ai, không biết địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại liên lạc (do đối tượng Su không nói cho bị cáo biết), nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Hạng A M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hạng A M phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hạng A M 18 (mười tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/3/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng ma túy được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước ghi “Túi niêm phong ký hiệu PS2 số 2005576, Tên vụ Hạng A M giám định ngày 28/3/2022” và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, mặt sau có năm hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) hộp giấy niêm phong dán kín được niêm phong, mặt trên hộp ghi “01 đôi dép thu giữ của Hạng A M ngày 27/3/2022 tại thôn 9, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang” và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của bị cáo Hạng A M (được niêm phong, mặt trước bì ghi “Điện thoại di động thu giữ của Hạng A M ngày 27/3/2022 tại thôn 9, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang”, mặt sau bì có chữ ký của Hạng A M và các thành phần tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang) và số tiền 594.000 đồng (*Năm trăm chín mươi tư nghìn đồng*).

(Theo Quyết định số 434/QĐ-STC ngày 15/12/2022 của Sở tài chính tỉnh Tuyên Quang v/v chuyển tiền từ tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Sở tài chính vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang).

- Trả lại cho bị cáo Hạng A M 01 máy tính bảng IPAD nhãn hiệu APPLE (được niêm phong, mặt trước bì ghi “IPad thu giữ của Hạng A M, ngày 27/3/2022 tại thôn 9, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang” mặt sau bì có chữ ký của Hạng A M và các thành phần tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang), nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 12/12/2022).

- Truy thu của bị cáo Hạng A M số tiền 4.406.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm linh sáu nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hạng A M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/12/2022)./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Hà Văn Chương**

